

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số 1879 ngày 27/7/2026
	CHUYÊN
	Lãnh đạo CC
	Phòng
Sơ	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 24/TTC/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM TÂN TOÀN CẦU

Địa chỉ: Thôn 4, Xã Phụng Công, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 0981573637 - 0334318866

E-mail: info.newglobalfoods@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0901158955

Số giấy chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn ISO 22000:2018: 240606.01.FMS.GS25

Ngày cấp lần 2: 29/07/2025

Nơi cấp: Công ty cổ phần chứng nhận quốc tế International Certification Body

II. Thông tin về sản phẩm

- Tên sản phẩm: **NHÂN BÀO NGƯ XO (XO ABALONE PASTE)**
- Thành phần: Đường kính, đậu Hà Lan, dầu thực vật, glucose syrup, bào ngư XO 8.5% [nấm đùi gà (82%), thịt heo ăn chay BAF, thịt bào ngư đông lạnh (1.2%), tôm thẻ PD tươi đông lạnh, Knorr Bột thịt gà, Knorr hạt nêm thịt thăn, xương ống & tủy, dầu đậu nành nhãn hiệu Simply, hành củ, tỏi, ớt], chà bông gà [thịt nạc gà 96%, nước mắm, đường, muối I ốt, bột nêm, chất điều vị (INS 621)(8.3%), chất bảo quản (INS 202)(985mg/kg), màu hạt điều], chất làm ẩm (INS (420ii))(3.13%), hạt sen, dầu lạc, hành phi, chất làm dày (INS 1442)(0.82%), muối, chất bảo quản (INS 202)(0.03%).
- Thời hạn sử dụng sản phẩm: 06 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất (NSX), hạn sử dụng (HSD): In trên bao bì sản phẩm.
- Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
 - Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: 1 kg, 2 kg, 5 kg hoặc theo yêu cầu thực tế sẽ được ghi rõ trên bao bì sản phẩm.
 - Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong bao bì kín chắc chắn không bị rách thủng, không làm ảnh hưởng đến chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm từ chất liệu PA/PE/PP/LDPE/BOPA/LLPE, bên ngoài là thùng giấy – phù hợp quy định an toàn vật liệu tiếp xúc với thực phẩm của Bộ Y Tế.

III. Mẫu nhãn sản phẩm Đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến theo quy định tại Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, cụ thể:

- Tên sản phẩm: **NHÂN BÀO NGƯ XO (XO ABALONE PASTE)**

2. Tên và địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về hàng hóa:

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM TÂN TOÀN CẦU

Địa chỉ: Thôn 4, Xã Phụng Công, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 0981573637 - 0334318866

E-mail: info.newglobalfoods@gmail.com

3. Xuất xứ hàng hóa: Việt Nam

4. Khối lượng tịnh: In trên bao bì sản phẩm.

5. Ngày sản xuất: In trên bao bì sản phẩm.

6. Hạn sử dụng: In trên bao bì sản phẩm.

7. Thành phần: Đường kính, đậu Hà Lan, dầu thực vật, glucose syrup, bảo ngư XO 8.5% [nấm đùi gà (82%), thịt heo ăn chay BAF, thịt bảo ngư đông lạnh (1.2%), tôm thẻ PD tươi đông lạnh, Knorr Bột thịt gà, Knorr hạt nêm thịt thăn, xương ống & tủy, đầu đậu nành nhãn hiệu Simply, hành củ, tỏi, ớt], chà bông gà [thịt nạc gà 96%, nước mắm, đường, muối I ốt, bột nêm, chất điều vị (INS 621)(8.3%), chất bảo quản (INS 202)(985mg/kg), màu hạt điều], chất làm ẩm (INS (420ii))(3.13%), hạt sen, dầu lạc, hành phi, chất làm dày (INS 1442)(0.82%), muối, chất bảo quản (INS 202)(0.03%).

8. Thông tin, cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm quá hạn sử dụng hoặc có dấu hiệu hư hỏng. Sản phẩm có chứa thành phần từ lạc (đậu phộng).

9. Hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản:

Hướng dẫn sử dụng: Là nguyên liệu sử dụng trong sản xuất bánh trung thu, bánh dẻo, bánh pía, bánh phu thê, bánh bao, bánh ngọt, bánh mì, bánh cookie ...

Hướng dẫn bảo quản: Để nơi khô ráo, thoáng mát, tránh xa nơi có mùi lạ, tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời. Khi sử dụng không hết nên bảo quản trong tủ mát.

10. Thông tin dinh dưỡng trên 100 g sản phẩm:

THÔNG TIN DINH DƯỠNG			
Thành phần dinh dưỡng	Trên 100 g		% giá trị dinh dưỡng tham chiếu (NRV)
Năng lượng	346	kcal	17%
Chất đạm	6.88	g	14%
Carbohydrate	41.7	g	13%
Đường tổng số	34	g	
Chất béo	16.8	g	30%
Natri	224	mg	11%
% Giá trị dinh dưỡng tham chiếu là tỷ lệ đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng hàng ngày (với khẩu phần 2000 kcal).			
Giá trị dinh dưỡng tham chiếu: Năng lượng: 2000 kcal; Chất đạm: 50 g; Carbohydrat không bao gồm xơ: 325 g; Đường tổng số chưa khuyến nghị; Chất béo: 56 g trong đó chất béo bão hòa: 20 g; Natri: 2000 mg			

*Thành phần dinh dưỡng không thấp hơn 80% so với giá trị dinh dưỡng ghi trên nhãn.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Aflatoxin B1	µg/kg	2
2	Hàm lượng Aflatoxin tổng số	µg/kg	4
3	Hàm lượng Ochratoxin A	µg/kg	3
4	Hàm lượng Deoxynivalenol	µg/kg	750
5	Hàm lượng Zearalenone	µg/kg	75

- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Asen	mg/kg	1.0
2	Hàm lượng Chì	mg/kg	0.5
3	Hàm lượng Cadmi	mg/kg	1.0
4	Hàm lượng Thủy ngân	mg/kg	0.05

- Yêu cầu đối với giới hạn ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁴
2	<i>Escherichia coli</i>	CFU/g	Không có
3	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	10
4	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10
5	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	10 ²
6	Tổng số nấm men và nấm mốc	CFU/g	10 ²
7	<i>Coliforms</i>	CFU/g	10 ²
8	<i>Salmonella</i>	/25 g	Không phát hiện

- Thông tư 30/2026/TT-BYT: Thông tư hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm.
- Thông tư 24/2019/TT-BYT: Thông tư quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- Nghị định 37/2026/NĐ-CP Nghị định về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP về luật an toàn thực phẩm;

TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Minh Châu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 28/TTC/2026

CƠ QUAN AN TOÀN VỀ SINH THỰC PHẨM	
Số: 1855	ngày 23/7/2026
CHUYÊN	
Lãnh đạo CC:	
Phòng:	
Sao:	

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM TÂN TOÀN CẦU

Địa chỉ: Thôn 4, Xã Phụng Công, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 0981573637 - 0334318866

E-mail: info.newglobalfoods@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0901158955

Số giấy chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn ISO 22000:2018: 240606.01.FMS.GS25

Ngày cấp lần 2: 29/07/2025

Nơi cấp: Công ty cổ phần chứng nhận quốc tế International Certification Body

II. Thông tin về sản phẩm

- Tên sản phẩm: **NHÂN MOCHI BÁNH LẠNH: CHILLED MOCHI FILLING**
- Thành phần: Glucose syrup, nước, bột trộn sẵn làm bánh mochi chịu đông lạnh YN (không ăn liền) [Trehalose 40%), bột nếp (35%), tinh bột biến tính (Chất làm dày Hydroxypropyl distarch phosphate INS 1442) (23.45%), chất làm dày: Na.ri carboxymethyl cellulose INS 466 (0.6%), xanthan gum INS 415 (0.4%), guar gum INS 412 (0.3%), chất nhũ hóa Este của polyglycerol với các acid béo INS 475 (0.25%)], trehalose, dầu thực vật, chất tạo màu (INS 171, INS965ii) (0.09%).
- Thời hạn sử dụng sản phẩm: 06 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất (NSX), hạn sử dụng (HSD): In trên bao bì sản phẩm.
- Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
 - Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: 1 kg, 2 kg, 5 kg hoặc theo yêu cầu thực tế sẽ được ghi rõ trên bao bì sản phẩm.
 - Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong bao bì kín chắc chắn không bị rách thủng, không làm ảnh hưởng đến chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm từ chất liệu PA/PE/PP/LDPE/BOPA/LLPE, bên ngoài là thùng giấy – phù hợp quy định an toàn vật liệu tiếp xúc với thực phẩm của Bộ Y Tế.

III. Mẫu nhãn sản phẩm Đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến theo quy định tại Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, cụ thể:

- Tên sản phẩm: **NHÂN MOCHI BÁNH LẠNH: CHILLED MOCHI FILLING**
- Tên và địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về hàng hóa:

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM TÂN TOÀN CẦU

Địa chỉ: Thôn 4, Xã Phụng Công, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 0981573637 - 0334318866

E-mail: info.newglobalfoods@gmail.com

3. Xuất xứ hàng hóa: Việt Nam

4. Khối lượng tịnh: In trên bao bì sản phẩm.

5. Ngày sản xuất: In trên bao bì sản phẩm.

6. Hạn sử dụng: In trên bao bì sản phẩm.

7. Thành phần: Glucose syrup, nước, bột trộn sẵn làm bánh mochi chịu đông lạnh YN (không ăn liền) [Trehalose 40%), bột nếp (35%), tinh bột biến tính (Chất làm dày Hydroxypropyl distarch phosphate INS 1442) (23.45%), chất làm dày: Natri carboxymethyl cellulose INS 466 (0.6%), xanthan gum INS 415 (0.4%), guar gum INS 412 (0.3%), chất nhũ hóa Este của polyglycerol với các acid béo INS 475 (0.25%)], trehalose, dầu thực vật, chất tạo màu (INS 171, INS965ii) (0.09%).

8. Thông tin, cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm quá hạn sử dụng hoặc có dấu hiệu hư hỏng.

9. Hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản:

Hướng dẫn sử dụng: Là nguyên liệu sử dụng cho bánh mochi, kem, các dòng bánh lạnh, đồ uống,...

Hướng dẫn bảo quản: Để nơi khô ráo, thoáng mát, tránh xa nơi có mùi lạ, tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời. Khi sử dụng không hết nên bảo quản trong tủ mát.

10. Thông tin dinh dưỡng trên 100 g sản phẩm:

THÔNG TIN DINH DƯỠNG			
Thành phần dinh dưỡng	Trên 100 g		% giá trị dinh dưỡng tham chiếu (NRV)
Năng lượng	285	kcal	14%
Chất đạm	0	g	0%
Carbohydrate	64.1	g	20%
Đường tổng số	29.5	g	
Chất béo	3	g	5%
Natri	17.5	mg	1%
% Giá trị dinh dưỡng tham chiếu là tỷ lệ đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng hàng ngày (với khẩu phần 2000 kcal).			
Giá trị dinh dưỡng tham chiếu: Năng lượng: 2000 kcal; Chất đạm: 50 g; Carbohydrat không bao gồm xơ: 325 g; Đường tổng số chưa khuyến nghị; Chất béo: 56 g trong đó chất béo bão hòa: 20 g; Natri: 2000 mg			

*Thành phần dinh dưỡng không thấp hơn 80% so với giá trị dinh dưỡng ghi trên nhãn.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Aflatoxin B1	µg/kg	2
2	Hàm lượng Aflatoxin tổng số	µg/kg	4
3	Hàm lượng Ochratoxin A	µg/kg	3
4	Hàm lượng Deoxynivalenol	µg/kg	750
5	Hàm lượng Zearalenone	µg/kg	75
6	Hàm lượng Fumonisin	µg/kg	1.000

- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Asen	mg/kg	1.0
2	Hàm lượng Chì	mg/kg	0.5
3	Hàm lượng Cadmi	mg/kg	1.0
4	Hàm lượng Thủy ngân	mg/kg	0.05

- Yêu cầu đối với giới hạn ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí,	CFU/g	10 ⁶
2	<i>Coliforms</i>	CFU/g	10 ³
3	<i>Escherichia coli</i>	CFU/g	10 ²
4	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	10 ²
5	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10 ²
6	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	10 ²
7	Tổng số nấm men và nấm mốc	CFU/g	10 ³

- Thông tư 30/2026/TT-BYT: Thông tư hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm.
- Thông tư 24/2019/TT-BYT: Thông tư quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- Nghị định 37/2026/NĐ-CP Nghị định về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP về luật an toàn thực phẩm;

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 15 tháng 07 năm 2026.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Minh Thái

CHỨNG CHỈ AN TOÀN THỰC PHẨM	
CẤP	1854 28/7/2026
VÀI	Lãnh đạo CC
ĐẾN	Phòng
	Sao

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 27/TTC/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM TÂN TOÀN CẦU

Địa chỉ: Thôn 4, Xã Phụng Công, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 0981573637 - 0334318866

E-mail: info.newglobalfoods@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0901158955

Số giấy chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn ISO 22000:2018: 240606.01.FMS.GS25

Ngày cấp lần 2: 29/07/2025

Nơi cấp: Công ty cổ phần chứng nhận quốc tế International Certification Body

II. Thông tin về sản phẩm

- Tên sản phẩm: **NHÂN MOCHI BÁNH NƯỚNG: BAKED MOCHI FILLING**
- Thành phần: Glucose syrup, nước, Bột trộn sẵn gốc tinh bột cho bánh mochi chịu nướng YN (không ăn liền) [Trehalose (đường trehalose) (46.4%), tinh bột ngô (40%), tinh bột biến tính (Chất làm dày Hydroxypropyl distarch phosphate INS 1442) (12.55%), chất làm dày: xanthan gum INS 415 (0.55%), chất xử lý bột: sodium stearoyl lactylate INS 481(i) (0.25%), chất nhũ hóa: Este của sucrose với các acid béo INS 473 (0.25%)], chất làm ẩm (INS (420ii))(14%), dầu thực vật, bột cốt dừa, chất tạo màu (INS 171, INS965ii) (0.17%), chất bảo quản (INS 202) (0.09%).
- Thời hạn sử dụng sản phẩm: 06 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất (NSX), hạn sử dụng (HSD): In trên bao bì sản phẩm.
- Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
 - Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: 1 kg, 2 kg, 5 kg hoặc theo yêu cầu thực tế sẽ được ghi rõ trên bao bì sản phẩm.
 - Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong bao bì kín chắc chắn không bị rách thủng, không làm ảnh hưởng đến chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm từ chất liệu PA/PE/PP/LDPE/BOPA/LLPE, bên ngoài là thùng giấy – phù hợp quy định an toàn vật liệu tiếp xúc với thực phẩm của Bộ Y Tế.

III. Mẫu nhãn sản phẩm Đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến theo quy định tại Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, cụ thể:

- Tên sản phẩm: **NHÂN MOCHI BÁNH NƯỚNG: BAKED MOCHI FILLING**

2. Tên và địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về hàng hóa:

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM TÂN TOÀN CẦU

Địa chỉ: Thôn 4, Xã Phụng Công, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 0981573637 - 0334318866

E-mail: info.newglobalfoods@gmail.com

3. Xuất xứ hàng hóa: Việt Nam

4. Khối lượng tịnh: In trên bao bì sản phẩm.

5. Ngày sản xuất: In trên bao bì sản phẩm.

6. Hạn sử dụng: In trên bao bì sản phẩm.

7. Thành phần: Glucose syrup, nước, Bột trộn sẵn gốc tinh bột cho bánh mochi chịu nướng YN (không ăn liền) [Trehalose (đường trehalose) (46.4%), tinh bột ngô (40%), tinh bột biến tính (Chất làm dày Hydroxypropyl distarch phosphate INS 1442) (12.55%), chất làm dày: xanthan gum INS 415 (0.55%), chất xử lý bột: sodium stearoyl lactylate INS 481(i) (0.25%), chất nhũ hóa: Este của sucrose với các acid béo INS 473 (0.25%)], chất làm ẩm (INS (420ii))(14%), dầu thực vật, bột cốt dừa, chất tạo màu (INS 171, INS965ii) (0.17%), chất bảo quản (INS 202) (0.09%).

8. Thông tin, cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm quá hạn sử dụng hoặc có dấu hiệu hư hỏng.

9. Hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản:

Hướng dẫn sử dụng: Là nguyên liệu sử dụng cho bánh trung thu, bánh mì, bánh ngọt, bánh pía, các dòng bánh nướng,....

Hướng dẫn bảo quản: Để nơi khô ráo, thoáng mát, tránh xa nơi có mùi lạ, tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời. Khi sử dụng không hết nên bảo quản trong tủ mát.

10. Thông tin dinh dưỡng trên 100 g sản phẩm:

THÔNG TIN DINH DƯỠNG			
Thành phần dinh dưỡng	Trên 100 g		% giá trị dinh dưỡng tham chiếu (NRV)
Năng lượng	294	kcal	15%
Chất đạm	0	g	0%
Carbohydrate	65.6	g	20%
Đường tổng số	26.7	g	
Chất béo	3.4	g	6%
Natri	13.4	mg	1%
% Giá trị dinh dưỡng tham chiếu là tỷ lệ đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng hàng ngày (với khẩu phần 2000 kcal).			
Giá trị dinh dưỡng tham chiếu: Năng lượng: 2000 kcal; Chất đạm: 50 g; Carbohydrat không bao gồm xơ: 325 g; Đường tổng số chưa khuyến nghị; Chất béo: 56 g trong đó chất béo bão hòa: 20 g; Natri: 2000 mg			

*Thành phần dinh dưỡng không thấp hơn 80% so với giá trị dinh dưỡng ghi trên nhãn.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Aflatoxin B1	µg/kg	2
2	Hàm lượng Aflatoxin tổng số	µg/kg	4
3	Hàm lượng Ochratoxin A	µg/kg	3
4	Hàm lượng Deoxynivalenol	µg/kg	750
5	Hàm lượng Zearalenone	µg/kg	75
6	Hàm lượng Fumonisin	µg/kg	1.000

- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Asen	mg/kg	1.0
2	Hàm lượng Chì	mg/kg	0.5
3	Hàm lượng Cadmi	mg/kg	1.0
4	Hàm lượng Thủy ngân	mg/kg	0.05

- Yêu cầu đối với giới hạn ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí,	CFU/g	10 ⁶
2	<i>Coliforms</i>	CFU/g	10 ³
3	<i>Escherichia coli</i>	CFU/g	10 ²
4	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	10 ²
5	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10 ²
6	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	10 ²
7	Tổng số nấm men và nấm mốc	CFU/g	10 ³

- Thông tư 30/2026/TT-BYT: Thông tư hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm.
- Thông tư 24/2019/TT-BYT: Thông tư quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- Nghị định 37/2026/NĐ-CP Nghị định về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP về luật an toàn thực phẩm;

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 15 tháng 07 năm 2026.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Minh Hải



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 26/TTC/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM TÂN TOÀN CẦU

Địa chỉ: Thôn 4, Xã Phụng Công, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 0981573637 - 0334318866

E-mail: info.newglobalfoods@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0901158955

Số giấy chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn ISO 22000:2018: 240606.01.FMS.GS25

Ngày cấp lần 2: 29/07/2025

Nơi cấp: Công ty cổ phần chứng nhận quốc tế International Certification Body

II. Thông tin về sản phẩm

- Tên sản phẩm: **NHÂN NẤM ĐÔNG TRÙNG HẠ THẢO & CHÀ BÔNG TRỨNG MUỐI (CORDYCEPS MUSHROOM & SALTED EGG WITH FLOSS PASTE)**
- Thành phần: Đậu hà lan, trehalose, glucose syrup, đường kính, dầu thực vật, trứng muối 6%, chà bông gà cay 4% [thịt gà 70%, dầu ăn, ớt bột 8%, đường, nước mắm, nước tương, muối, chất bảo quản: Kali sorbat (INS 202) (0.1%)], nấm đông trùng hạ thảo khô 1%, muối, chất làm dày (INS 1442) (0.36%), chất bảo quản (INS 202)(0.07%), hương trứng muối tổng hợp, phẩm màu tổng hợp (INS110).
- Thời hạn sử dụng sản phẩm: 03 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất (NSX), hạn sử dụng (HSD): In trên bao bì sản phẩm.
- Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
 - Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: 1 kg, 2 kg, 5 kg hoặc theo yêu cầu thực tế sẽ được ghi rõ trên bao bì sản phẩm.
 - Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong bao bì kín chắc chắn không bị rách thủng, không làm ảnh hưởng đến chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm từ chất liệu PA/PE/PP/LDPE/BOPA/LLPE, bên ngoài là thùng giấy – phù hợp quy định an toàn vật liệu tiếp xúc với thực phẩm của Bộ Y Tế.

III. Mẫu nhãn sản phẩm Đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến theo quy định tại Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, cụ thể:

- Tên sản phẩm: **NHÂN NẤM ĐÔNG TRÙNG HẠ THẢO & CHÀ BÔNG TRỨNG MUỐI (CORDYCEPS MUSHROOM & SALTED EGG WITH FLOSS PASTE)**

2. Tên và địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về hàng hóa:

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM TÂN TOÀN CẦU

Địa chỉ: Thôn 4, Xã Phụng Công, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 0981573637 - 0334318866

E-mail: info.newglobalfoods@gmail.com

3. Xuất xứ hàng hóa: Việt Nam

4. Khối lượng tịnh: In trên bao bì sản phẩm.

5. Ngày sản xuất: In trên bao bì sản phẩm.

6. Hạn sử dụng: In trên bao bì sản phẩm.

7. Thành phần: Đậu hà lan, trehalose, glucose syrup, đường kính, dầu thực vật, trứng muối 6%, chà bông gà cay 4% [thịt gà 70%, dầu ăn, ớt bột 8%, đường, nước mắm, nước tương, muối, chất bảo quản: Kali sorbat (INS 202) (0.1%)], nấm đông trùng hạ thảo khô 1%, muối, chất làm dày (INS 1442) (0.36%), chất bảo quản (INS 202) (0.07%), hương trứng muối tổng hợp, phẩm màu tổng hợp (INS110).

8. Thông tin, cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm quá hạn sử dụng hoặc có dấu hiệu hư hỏng.

9. Hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản:

Hướng dẫn sử dụng: Là nguyên liệu sử dụng trong sản xuất bánh trung thu, bánh dẻo, bánh pía, bánh phu thê, bánh bao, bánh ngọt, bánh mì, bánh cookie ...

Hướng dẫn bảo quản: Để nơi khô ráo, thoáng mát, tránh xa nơi có mùi lạ, tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời. Khi sử dụng không hết nên bảo quản trong tủ mát.

10. Thông tin dinh dưỡng trên 100 g sản phẩm:

THÔNG TIN DINH DƯỠNG			
Thành phần dinh dưỡng	Trên 100 g		% giá trị dinh dưỡng tham chiếu (NRV)
Năng lượng	362	kcal	18%
Chất đạm	8	g	16%
Carbohydrate	55.1	g	17%
Đường tổng số	11.9	g	
Chất béo	11.3	g	20%
Natri	449	mg	22%
% Giá trị dinh dưỡng tham chiếu là tỷ lệ đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng hàng ngày (với khẩu phần 2000 kcal).			
Giá trị dinh dưỡng tham chiếu: Năng lượng: 2000 kcal; Chất đạm: 50 g; Carbohydrat không bao gồm xơ: 325 g; Đường tổng số chưa khuyến nghị; Chất béo: 56 g trong đó chất béo bão hòa: 20 g; Natri: 2000 mg			

*Thành phần dinh dưỡng không thấp hơn 80% so với giá trị dinh dưỡng ghi trên nhãn.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Aflatoxin B1	µg/kg	2
2	Hàm lượng Aflatoxin tổng số	µg/kg	4

- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Asen	mg/kg	1.0
2	Hàm lượng Chì	mg/kg	0.5
3	Hàm lượng Cadmi	mg/kg	1.0
4	Hàm lượng Thủy ngân	mg/kg	0.05

- Yêu cầu đối với giới hạn ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10 ⁴
2	<i>Escherichia coli</i>	CFU/g	Không có
3	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	10
4	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10
5	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	10 ²
6	Tổng số nấm men và nấm mốc	CFU/g	10 ²
7	<i>Salmonella</i>	/25 g	Không phát hiện

- Thông tư 30/2026/TT-BYT: Thông tư hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm.
- Thông tư 24/2019/TT-BYT: Thông tư quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- Nghị định 37/2026/NĐ-CP Nghị định về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP về luật an toàn thực phẩm;

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 15 tháng 07 năm 2026.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Minh Thái



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 25/TTC/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM TÂN TOÀN CẦU

Địa chỉ: Thôn 4, Xã Phụng Công, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 0981573637 - 0334318866

E-mail: info.newglobalfoods@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0901158955

Số giấy chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn ISO 22000:2018: 240606.01.FMS.GS25

Ngày cấp lần 2: 29/07/2025

Nơi cấp: Công ty cổ phần chứng nhận quốc tế International Certification Body

II. Thông tin về sản phẩm

- Tên sản phẩm: **NHÂN TRÁI CÂY HƯƠNG VỊ DƯA LƯỚI (MELON FLAVORED PASTE)**
- Thành phần: Bí xanh, glucose syrup, đường kính, dầu thực vật, chất làm dày (INS 1442) (0,77%), hương dưa lưới tổng hợp, chất bảo quản (INS 202) (0,06%), phẩm màu tổng hợp (INS102, INS 133).
- Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất (NSX), hạn sử dụng (HSD): In trên bao bì sản phẩm.
- Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
 - Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh: 1 kg, 2 kg, 5 kg hoặc theo yêu cầu thực tế sẽ được ghi rõ trên bao bì sản phẩm.
 - Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong bao bì kín chắc chắn không bị rách thủng, không làm ảnh hưởng đến chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm từ chất liệu PA/PE/PP/LDPE/BOPA/LLPE, bên ngoài là thùng giấy – phù hợp quy định an toàn vật liệu tiếp xúc với thực phẩm của Bộ Y Tế.

III. Mẫu nhãn sản phẩm Đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến theo quy định tại Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, cụ thể:

- Tên sản phẩm: **NHÂN TRÁI CÂY HƯƠNG VỊ DƯA LƯỚI (MELON FLAVORED PASTE)**
- Tên và địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về hàng hóa:
CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM TÂN TOÀN CẦU

Địa chỉ: Thôn 4, Xã Phụng Công, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 0981573637 - 0334318866

E-mail: info.newglobalfoods@gmail.com

3. Xuất xứ hàng hóa: Việt Nam.

4. Khối lượng tịnh: In trên bao bì sản phẩm.

5. Ngày sản xuất: In trên bao bì sản phẩm.

6. Hạn sử dụng: In trên bao bì sản phẩm.

7. Thành phần: Bí xanh, glucose syrup, đường kính, dầu thực vật, chất làm dày (INS 1442) (0,77%), hương dưa lưới tổng hợp, chất bảo quản (INS 202) (0,06%), phẩm màu tổng hợp (INS102, INS 133).

8. Thông tin, cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm quá hạn sử dụng hoặc có dấu hiệu hư hỏng.

9. Hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản:

Hướng dẫn sử dụng: Là nguyên liệu sử dụng trong sản xuất bánh trung thu, bánh dẻo, bánh pía, bánh phu thê, bánh bao, bánh ngọt, bánh mì, bánh cookie ...

Hướng dẫn bảo quản: Để nơi khô ráo, thoáng mát, tránh xa nơi có mùi lạ, tránh ánh nắng trực tiếp của mặt trời. Khi sử dụng không hết nên bảo quản trong tủ mát.

10. Thông tin dinh dưỡng trên 100 g sản phẩm:

THÔNG TIN DINH DƯỠNG			
Thành phần dinh dưỡng	Trên 100 g		% giá trị dinh dưỡng tham chiếu (NRV)
Năng lượng	342	kcal	17%
Chất đạm	0.4	g	1%
Carbohydrate	76.2	g	23%
Đường tổng số	49.6	g	
Chất béo	3	g	5%
Natri	3.5	mg	0%
% Giá trị dinh dưỡng tham chiếu là tỷ lệ đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng hàng ngày (với khẩu phần 2000 kcal).			
Giá trị dinh dưỡng tham chiếu: Năng lượng: 2000 kcal; Chất đạm: 50 g; Carbohydrat không bao gồm xơ: 325 g; Đường tổng số chưa khuyến nghị; Chất béo: 56 g trong đó chất béo bão hòa: 20 g; Natri: 2000 mg			

*Thành phần dinh dưỡng không thấp hơn 80% so với giá trị dinh dưỡng ghi trên nhãn.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng Asen	mg/kg	1.0

2	Hàm lượng Chì	mg/kg	0.5
3	Hàm lượng Cadmi	mg/kg	1.0
4	Hàm lượng Thủy ngân	mg/kg	0.05

- Yêu cầu đối với giới hạn ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10^4
2	<i>Escherichia coli</i>	CFU/g	Không có
3	<i>Staphylococcus aureus</i>	CFU/g	10
4	<i>Clostridium perfringens</i>	CFU/g	10
5	<i>Bacillus cereus</i>	CFU/g	10^2
6	Tổng số nấm men và nấm mốc	CFU/g	10^2

- Thông tư 30/2026/TT-BYT: Thông tư hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm.
- Thông tư 24/2019/TT-BYT: Thông tư quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- Nghị định 37/2026/NĐ-CP Nghị định về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP về luật an toàn thực phẩm;

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 16 tháng 07 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Minh Thái